

Điểm mới của Thông tư 05/2024/TT-BGTVT về giấy phép lái xe

Thông tư 05/2024/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi, bổ sung Thông tư 12/2017/TT-BGTVT với nhiều nội dung đáng chú ý liên quan đến quản lý và sử dụng giấy phép lái xe, cụ thể như sau:

1. Giấy phép lái xe trên VNeID là giấy phép hợp lệ

Trước đây, khoản 13 Điều 33 Thông tư 12/2017/TT-BGTVT chỉ ghi nhận giấy phép lái xe bằng vật liệu PET hợp lệ là giấy phép lái xe do cơ quan có thẩm quyền cấp, có số phiê, ngày cấp, ngày hết hạn in trên giấy phép lái xe trùng với số phiê, ngày cấp, ngày hết hạn trong hệ thống thông tin quản lý giấy phép lái xe

Theo quy định mới sửa đổi bởi điểm a khoản 24 Điều 4 Thông tư 05, ngoài giấy phép lái xe bản cứng như trên thì thông tin giấy phép lái xe đã được xác thực trên VneID cũng được coi là giấy phép lái xe hợp lệ.

2. Bị thu hồi giấy phép lái xe nếu cho người khác mượn

Điểm b khoản 24 Điều 4 Thông tư 05 bổ sung nhiều trường hợp bị thu hồi giấy phép lái xe tại khoản 2 Điều 32 Thông tư 12. Đáng chú ý, nếu bị phát hiện cho người khác mượn giấy phép lái xe thì có thể bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy phép.

Cụ thể, các trường hợp bị thu hồi giấy phép lái xe bao gồm:

- (1) - Người lái xe có hành vi gian dối để được cấp giấy phép lái xe;
- (2) - Người lái xe tẩy, xoá, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe;
- (3) - Để người khác sử dụng giấy phép lái xe của mình (quy định mới);
- (4) - Cơ quan có thẩm quyền cấp cho người không đủ điều kiện (quy định mới);
- (5) - Có sai sót một trong các thông tin về họ tên, ngày sinh, quốc tịch, nơi cư trú, hạng giấy phép lái xe, giá trị cấp, ngày trúng tuyển, người ký (quy định mới);
- (6) - Thông qua việc khám sức khỏe Cơ quan có thẩm quyền xác định trong cơ thể người lái xe có chất ma túy (quy định mới).

3. Quy định mới về xử lý giấy phép lái xe bị thu hồi

Đây là quy định hoàn toàn mới được bổ sung bởi điểm d khoản 24 Điều 4 Thông tư 05 để hướng dẫn xử lý đối với trường hợp giấy phép lái xe bị thu hồi. Cụ thể:

Giấy phép lái xe bị thu hồi trong trường hợp (1), (2), (4), (6) không có giá trị sử dụng, Cơ quan quản lý giấy phép lái xe cập nhật dữ liệu về hành vi vi phạm trên hệ thống thông tin giấy phép lái xe kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm.

Người có hành vi vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép lái xe trong thời hạn 05 năm, kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm.

Nếu có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch lại như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.

Giấy phép lái xe bị thu hồi do để người khác sử dụng giấy phép lái xe của mình: sau 01 năm kể từ ngày quyết định thu hồi giấy phép lái xe có hiệu lực, cá nhân nếu có nhu cầu cấp giấy phép lái xe thì đăng ký với Sở Giao thông vận tải để sát hạch lại.

Giấy phép lái xe bị thu hồi do có sai sót một trong các thông tin về họ tên, ngày sinh, quốc tịch, nơi cư trú, hạng giấy phép lái xe, giá trị cấp, ngày trúng tuyển, người ký:

- Giấy phép lái xe còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng phải thực hiện thủ tục đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp;
- Giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng trên 03 tháng phải thực hiện thủ tục cấp lại giấy phép lái xe.

4. Hướng dẫn về thời gian học lái xe ban đêm

Học lái xe ban đêm là một trong những nội dung thực hành khi học lái xe ô tô, tuy nhiên trước đây chưa có hướng dẫn cụ thể về thời gian.

Khoản 1 Điều 4 Thông tư 05 đã bổ sung quy định chi rõ thời gian học lái xe ban đêm được tính từ 18 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ sáng ngày hôm sau.

5. Thi bằng B2, C, D, E, F được học lý thuyết online

Trước đây, khoản 2 Điều 8 Thông tư 12 quy định, người có nhu cầu cấp giấy phép lái xe các hạng B2, C, D, E và giấy phép lái xe các hạng F phải được đào tạo tập trung tại cơ sở được phép đào tạo và phải được kiểm tra cấp chứng chỉ sơ cấp hoặc chứng chỉ đào tạo.

Trong 01 năm kể từ ngày kết thúc kiểm tra, xét công nhận tốt nghiệp khóa đào tạo, nếu không kiểm tra cấp chứng chỉ sơ cấp hoặc chứng chỉ đào tạo thì phải đào tạo lại theo khóa học mới.

Theo quy định mới sửa đổi bởi điểm g khoản 2 Thông tư 05, người có nhu cầu cấp giấy phép lái xe các hạng B2, C, D, E và các hạng F được lựa chọn một trong các hình thức sau đối với nội dung học lý thuyết được:

- Tập trung tại cơ sở đào tạo;
- Tập trung tại cơ sở đào tạo kết hợp với đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn;
- Đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn.

Riêng đối với các môn phải học tập trung tại cơ sở đào tạo, gồm: cấu tạo và sửa chữa thông thường; kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; kỹ thuật lái xe.

Đối với nội dung học thực hành lái xe thì hoàn toàn học theo hình thức tập trung.

Như vậy theo quy định mới, người có nhu cầu cấp giấy phép lái xe các hạng B2, C, D, E và các hạng F có thể lựa chọn học online đối với một số nội dung lý thuyết.

6. Thay đổi hồ sơ học lái xe: Không cần nộp bản sao Căn cước công dân

Trước đây, hồ sơ học lái xe của người Việt Nam cần có bản sao Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/hộ chiếu còn hạn.

Theo quy định mới, hồ sơ học lái xe đã lược bỏ các giấy tờ trên. Cụ thể, khoản 5 Điều 4 Thông tư 05 sửa đổi, bổ sung Điều 9 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT như sau:

Người học lái xe lần đầu lập 01 bộ hồ sơ để nộp trực tiếp tại cơ sở đào tạo. Hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe theo mẫu mới tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Thông tư 05.
- Bản sao thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc Chứng minh thư ngoại giao hoặc Chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài;
- Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.

Người học lái xe nâng hạng lập 01 bộ hồ sơ, nộp trực tiếp tại cơ sở đào tạo và chụp ảnh trực tiếp lưu giữ trong cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe. Hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe theo mẫu mới tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Thông tư 05.
- Bản sao thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc Chứng minh thư ngoại giao hoặc Chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài;
- Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.
- Bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc bằng cấp tương đương trở lên đối với trường hợp nâng hạng giấy phép lái xe lên các hạng D, E (xuất trình bản chính khi kiểm tra hồ sơ dự sát hạch);
- Bản khai thời gian hành nghề và số km lái xe an toàn theo mẫu mới tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư 05.

Người dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt học lái xe mô tô hạng A1, hạng A4 lập 01 bộ hồ sơ, nộp trực tiếp tại cơ sở đào tạo. Hồ sơ chỉ cần có giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.

7. Quy định mới về hạng giấy phép dùng cho xe cải tạo

Trước đây, khoản 13 Điều 16 Thông tư 12 quy định giấy phép lái xe hạng D sử dụng cho người lái xe ô tô chở khách từ 10-30 chỗ, hạng E sử dụng cho xe trên 30 chỗ. Trong đó, số chỗ ngồi trên xe được tính theo số chỗ trên xe ô tô khách cùng kiểu loại hoặc xe ô tô có kích thước giới hạn tương đương chỉ bố trí ghế ngồi. Tuy nhiên trên thực tế, có rất nhiều xe chở khách được cải tạo ít chỗ hơn thiết kế. Ví dụ xe 16 chỗ được cải tạo thành xe 09 chỗ.

Đối với trường hợp này, khoản 11 Điều 4 Thông tư 05 đã có quy định sửa đổi bổ sung để tránh xảy ra khúc mắc. Theo đó, xe cải tạo có số chỗ ít hơn xe cùng kiểu loại, kích thước giới hạn tương đương thì hạng giấy phép lái xe được tính theo xe cùng kiểu loại, kích thước giới hạn tương đương.

8. Hồ sơ sát hạch lái xe không còn gửi đến Cục Đường bộ Việt Nam

Trước đây, hồ sơ dự sát hạch lái xe gửi trực tiếp tại Cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải.

Theo quy định mới sửa đổi bởi khoản 31 Điều 4 Thông tư 05, hồ sơ sát hạch lái xe sẽ chỉ gửi đến Sở Giao thông Vận tải và có thể gửi qua đường bưu chính, văn bản điện tử. Cụ thể:

- Đối với người dự sát hạch lái xe lần đầu: Cơ sở đào tạo lái xe lập 01 bộ hồ sơ, gửi bằng một trong các hình thức: trực tiếp, bưu chính, văn bản điện tử đồng thời truyền dữ liệu qua hệ thống thông tin giấy phép lái xe đến Sở Giao thông vận tải.
- Đối với người dự sát hạch nâng hạng giấy phép lái xe lên hạng B1, B2, C, D, E và các hạng F: Cơ sở đào tạo lái xe lập 01 bộ hồ sơ, gửi bằng một trong các hình thức: trực tiếp, bưu chính, văn bản điện tử đồng thời truyền dữ liệu qua hệ thống thông tin giấy phép lái xe đến Sở Giao thông vận tải.
- Đối với người dự sát hạch lại do giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng theo quy định: Người lái xe lập 01 bộ hồ sơ, gửi trực tiếp tại Sở Giao thông vận tải.
- Đối với người dự sát hạch lại do bị mất giấy phép lái xe: Người lái xe lập 01 bộ hồ sơ, gửi trực tiếp tại Sở Giao thông vận tải.

9. Ban hành quy trình sát hạch lái xe mới

Thông tư 05 ban hành các phụ lục mới về quy trình sát hạch lái xe các hạng:

- Phụ lục 33: Quy trình sát hạch lái xe hạng A1 và A2
- Phụ lục 34: Quy trình sát hạch lái xe hạng A3 và A4
- Phụ lục 35: Quy trình sát hạch lái xe hạng B1, B2, C, D, E
- Phụ lục 36: Quy trình sát hạch lái xe hạng FB2, FD và FE
- Phụ lục 37: Quy trình sát hạch lái xe hạng FC.